

**ĐƠN ĐĂNG KÝ, CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ
DỤNG ĐẤT, QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN KHÁC
GẮN LIỀN VỚI ĐẤT**

Kính gửi: Sở Tài Nguyên và Môi trường tỉnh Đắk Lắk

**PHẦN GHI CỦA NGƯỜI
NHẬN HỒ SƠ**

Đã kiểm tra nội dung đơn đầy đủ, rõ ràng,
thống nhất với giấy tờ xuất trình.
Vào sổ tiếp nhận hồ sơ số: Quyền

Ngày/...../.....

Người nhận hồ sơ
(Ký và ghi rõ họ, tên)

I. PHẦN KÊ KHAI CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ

(Xem kỹ hướng dẫn viết đơn trước khi kê khai; không tẩy xóa, sửa chữa trên đơn)

1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người quản lý đất

1.1. Tên (viết chữ in hoa)⁽¹⁾: Hộ ông NGUYỄN VĂN A, năm sinh: 1984, số CCCD: 034000000000
Vợ: TRẦN THỊ B, năm sinh: 1985, số CCCD: 066000000000

1.2. Địa chỉ thường trú: Căn hộ A.210 Nhà ở xã hội cho cán bộ Công chức, tổ dân phố 5, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

2. Đề nghị:	- Đăng ký QSDĐ <input type="checkbox"/>	Đăng ký quyền quản lý đất <input type="checkbox"/>	(Đánh dấu ✓ vào ô trống lựa chọn)
	- Cấp GCN đối với đất <input type="checkbox"/>	Cấp GCN đối với tài sản trên đất <input checked="" type="checkbox"/>	

3. Thửa đất đăng ký⁽²⁾

3.1. Thửa đất số: 156 ; 3.2. Tờ bản đồ số: 69;
3.3. Địa chỉ tại: phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk;
3.4. Diện tích: 8.674,6 m² ; sử dụng chung: 8.674,6 m² ; sử dụng riêng: 0,0 m²;
3.5. Sử dụng vào mục đích: Đất ở tại đô thị (Chung cư Nhà ở xã hội), từ thời điểm: 21/02/2019;
3.6. Thời hạn đề nghị được sử dụng đất: Ổn định lâu dài;
3.7. Nguồn gốc sử dụng⁽³⁾: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất;
3.8. Có quyền sử dụng hạn chế đối với thửa đất số, của nội dung quyền sử dụng:.....;

4. Tài sản gắn liền với đất (Chỉ kê khai nếu có nhu cầu được chứng nhận quyền sở hữu tài sản)

4.1. Nhà ở, công trình xây dựng khác:

- a) Loại nhà ở, công trình⁽⁴⁾: Căn hộ chung cư nhà ở xã hội số 10, tầng 02, toà Nhà A (ký hiệu: A.210)
b) Diện tích xây dựng: (m²);
c) Diện tích sàn (đối với nhà) hoặc công suất (đối với công trình khác): 55,73 m²;
d) Sở hữu chung:m², sở hữu riêng: 55,73 m²;
đ) Kết cấu: Khung cột chịu lực bằng BTCT ; e) Số tầng: 06;
g) Thời hạn sở hữu đến:

(Trường hợp có nhiều nhà ở, công trình xây dựng khác thì chỉ kê khai các thông tin chung và tổng diện tích của các nhà ở, công trình xây dựng; đồng thời lập danh sách nhà ở, công trình kèm theo đơn)

4.2. Rừng sản xuất là rừng trồng:

- a) Loại cây chủ yếu:
b) Diện tích: m²;
c) Nguồn gốc tạo lập:
- Tự trồng rừng:
- Nhà nước giao không thu tiền:
- Nhà nước giao có thu tiền:
- Nhận chuyển quyền:
- Nguồn vốn trồng, nhận quyền:
d) Sở hữu chung:m², Sở hữu riêng:m²;
đ) Thời hạn sở hữu đến:

4.3. Cây lâu năm:

- a) Loại cây chủ yếu:;
b) Diện tích:m²;
c) Sở hữu chung:m²,
Sở hữu riêng:m²;
d) Thời hạn sở hữu đến:

5. Những giấy tờ nộp kèm theo: (1) Hợp đồng mua bán bản gốc. (2) Hoá đơn mua bán bản sao. (3) Biên bản Bàn giao căn hộ bản chính. (4) Tờ khai thuế thu nhập doanh nghiệp bản chính. (5) Tờ khai lệ phí trước bạ. (6) Giấy chứng nhận QSDĐ số CT377554 bản gốc. (7) Thông báo số 0000142/TB ngày 27/9/2021 của CA phường Tân An về kết quả giải quyết, huỷ bỏ đăng ký cư trú bản chính.

6. Có nhu cầu ghi nợ đối với loại nghĩa vụ tài chính:
Đề nghị khác:

Tôi xin cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Đắk Lắk, ngày tháng ... năm 2022

Người viết đơn

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu nếu có)

II. XÁC NHẬN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN⁵

(Xác nhận đối với trường hợp hộ gia đình cá nhân, cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư ở nước ngoài sở hữu nhà ở, trừ trường hợp mua nhà, đất của tổ chức đầu tư xây dựng nhà ở để bán)

1. Nội dung kê khai so với hiện trạng:
2. Nguồn gốc sử dụng đất:
3. Thời điểm sử dụng đất vào mục đích đăng ký:
4. Thời điểm tạo lập tài sản gắn liền với đất:
5. Tình trạng tranh chấp đất đai, tài sản gắn liền với đất:
6. Sự phù hợp với quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng:
7. Nội dung khác:

Ngày tháng năm

Công chức địa chính
(Ký, ghi rõ họ, tên)

Ngày tháng năm

TM. Ủy ban nhân dân
Chủ tịch
(Ký tên, đóng dấu)

(Trường hợp có giấy tờ về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất thì không xác nhận các nội dung tại các Điểm 2, 3, 4, 5, 6 và 7 Mục này; đăng ký riêng về đất thì không xác nhận nội dung Điểm 4; đăng ký riêng tài sản thì không xác nhận nội dung Điểm 2 và Điểm 3 Mục này)

III. Ý KIẾN CỦA CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI

(Phải nêu rõ có đủ hay không đủ điều kiện cấp GCN, lý do và căn cứ pháp lý áp dụng; trường hợp thửa đất có vườn, ao gắn liền nhà ở thì phải xác định rõ diện tích đất ở được công nhận và căn cứ pháp lý)

Ngày tháng năm

Người kiểm tra
(Ký, ghi rõ họ, tên và chức vụ)

Ngày tháng năm

Giám đốc
(Ký tên, đóng dấu)

Hướng dẫn:

(1) Cá nhân ghi họ tên, năm sinh, số giấy CMND; hộ gia đình ghi chữ “Hộ ông” (hoặc “Hộ bà”), sau đó ghi họ tên, năm sinh, số giấy chứng minh nhân dân (nếu có) của hai vợ chồng chủ hộ (người có chung quyền sử dụng đất của hộ). Tổ chức ghi tên và quyết định thành lập hoặc giấy đăng ký kinh doanh, giấy phép đầu tư (gồm tên và số, ngày ký, cơ quan ký văn bản). Cá nhân nước ngoài và người Việt Nam định cư ở nước ngoài ghi họ tên, năm sinh, quốc tịch, số và ngày cấp, nơi cấp hộ chiếu. Trường hợp nhiều chủ cùng sử dụng đất, cùng sở hữu tài sản thì kê khai tên các chủ đó vào danh sách kèm theo).

(2) Trường hợp đăng ký nhiều thửa đất nông nghiệp mà không đề nghị cấp giấy hoặc đề nghị cấp chung một GCN nhiều thửa đất nông nghiệp thì tại đồng đầu của điểm 3 mục I chỉ ghi tổng số thửa và kê khai từng thửa vào danh sách kèm theo (Mẫu 04c/DK).

(3) Ghi cụ thể: được Nhà nước giao có thu tiền hay giao không thu tiền hay cho thuê trả tiền một lần hay thuê trả tiền hàng năm hoặc nguồn gốc khác.

(4) Ghi cụ thể: Nhà ở riêng lẻ, căn hộ chung cư, văn phòng, nhà xưởng, nhà kho,...

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ

(Áp dụng đối với nhà, đất)

[01] Kỳ tính thuế: Theo từng lần phát sinh ngày ... tháng ... năm ...

[02] Lần đầu: [03] Bổ sung lần thứ: ...

Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay cho người nộp thuế

[04] Người nộp thuế: NGUYỄN VĂN A

[05] Mã số thuế:

[06] Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế): 034000000000

[07] Địa chỉ: Căn hộ A.210 thuộc Cụm chung cư Nhà ở xã hội Tân An

[08] Quận/huyện: TP. Buôn Ma Thuột [09] Tỉnh/Thành phố: tỉnh Đắk Lắk.

[10] Điện thoại: 0906.123123 [11] Fax: [12] Email:

[13] Đại lý thuế; hoặc Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay (nếu có):

[14] Mã số thuế:

[15] Hợp đồng đại lý thuế: Số: ngày

ĐẶC ĐIỂM NHÀ ĐẤT:

1. Đất:

1.1. Thửa đất số (Số hiệu thửa đất): 156 ; Tờ bản đồ số: 69

1.2. Địa chỉ thửa đất:

1.2.1. Số nhà: Tòa nhà: Ngõ/Hẻm:

Đường/Phố: Tôn Đức Thắng Thôn/xóm/ấp: Tổ dân phố 5

1.2.2. Phường/xã: phường Tân An

1.2.3. Quận/huyện: thành phố Buôn Ma Thuột.

1.2.4. Tỉnh/thành phố: tỉnh Đắk Lắk.

1.3. Vị trí thửa đất (mặt tiền đường phố hay ngõ, hẻm): Mặt tiền.

1.4. Mục đích sử dụng đất: Đất ở đô thị (Đất xây dựng chung cư nhà ở xã hội).

1.5. Diện tích (m²): 8.674,6 m² (Sử dụng chung)

1.6. Nguồn gốc nhà đất: (đất được Nhà nước giao, cho thuê; đất nhận chuyển nhượng; nhận thừa kế, hoặc nhận tặng cho):

a) Tên tổ chức, cá nhân chuyển giao QSDĐ:

- Tên tổ chức/cá nhân chuyển giao QSDĐ: Quỹ Đầu tư phát triển Đắk Lắk.

- Mã số thuế: 6000.489871

- Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế):

- Địa chỉ người giao QSDĐ: Số 13, Quang Trung, P. Thống Nhất, TP. Buôn Ma Thuột.

b) Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao QSDĐ ngày tháng năm

1.7. Giá trị đất thực tế chuyển giao (nếu có):

2. Nhà:

2.1. Thông tin về nhà ở, nhà làm việc, nhà sử dụng cho mục đích khác:

Cấp nhà: Loại nhà: Hạng nhà:.....

Trường hợp là nhà ở chung cư:

Chủ dự án: Quỹ ĐTPT Đăk Lăk, Địa chỉ dự án, công trình: P. Tân An, TP. Buôn Ma Thuột.

Kết cấu: Khung cột chịu lực bằng BTCT Số tầng nổi: 06. Số tầng hầm: 0,0

Diện tích sở hữu chung (m²): Diện tích sở hữu riêng (m²): 55,73

2.2. Diện tích nhà (m²):

Diện tích xây dựng (m²):

Diện tích sàn xây dựng (m²):

2.3. Nguồn gốc nhà:

a) Tự xây dựng:

- Năm hoàn công (hoặc năm bắt đầu sử dụng nhà):

b) Mua, thừa kế, tặng cho: Mua nhà ở xã hội.

- Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao nhà: Ngày 30 tháng 12 năm 2020

2.4. Giá trị nhà (đồng): 588.852.000

3. Giá trị nhà, đất thực tế nhận chuyển nhượng , nhận thừa kế , nhận tặng cho (đồng):

.....

4. Tài sản thuộc diện được miễn lệ phí trước bạ (lý do):

.....

5. Thông tin đồng chủ sở hữu nhà, đất (nếu có):

STT	Tên tổ chức/cá nhân đồng sở hữu	Mã số thuế	Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế)	Tỷ lệ sở hữu (%)

6. Giấy tờ có liên quan, gồm:

- (1) Đơn đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất bản gốc. (2) Hợp đồng mua bán bản gốc. (3) Hoá đơn mua bán bản sao. (4) Biên bản Bàn giao căn hộ bản chính. (4) Tờ khai thuế thu nhập doanh nghiệp bản chính. (6) Giấy chứng nhận QSDĐ số CT377554 bản gốc. (7) Thông báo số 0000142/TB ngày 27/9/2021 của CA phường Tân An về kết quả giải quyết, huỷ bỏ đăng ký cư trú bản chính.

-

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai./.

Đăk Lăk, ngày..... tháng..... năm.....

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ

Họ và tên:.....

Chứng chỉ hành nghề số:.....

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐƯỢC ỦY QUYỀN KHAI THAY

(Chữ ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký điện tử)